

*

Số 01 -KH/BCĐ

KẾ HOẠCH
triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm
tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐ ngày 24/6/2026 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Gia Lai về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “*Bình dân học vụ số*” trên địa bàn tỉnh; Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục đẩy mạnh, đưa Phong trào “*Bình dân học vụ số*” đi vào chiều sâu, thực chất; tạo chuyển biến rõ nét trong công tác chuyển đổi số của địa phương, cơ quan, đơn vị, nhất là về năng lực sử dụng các dịch vụ số thiết yếu của người dân và đổi mới phương thức thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên môi trường số.

- Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, kỷ luật, kỷ cương trong hành động và kết quả đầu ra thực tế là yếu tố quyết định. Đổi mới phương thức triển khai theo mục tiêu, sản phẩm và kết quả cụ thể; dựa trên dữ liệu và sản phẩm đầu ra.

2. Yêu cầu

- Bám sát Kế hoạch số 23-KH/BCĐ ngày 13/10/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường; khắc phục những hạn chế, bất cập trong năm đầu triển khai Phong trào; kịp thời nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo; đồng thời, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với bối cảnh mới.

- Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương chủ động triển khai có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các hoạt động phổ cập thực chất, gắn với nhu cầu, lợi ích của người dân và yêu cầu thực hiện chuyển đổi số của ngành, địa phương. Kết quả học tập, phổ cập kỹ năng số được đánh giá, xác nhận, tích hợp vào cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu ngành và hiển thị trên ứng dụng VNelD.

II. ĐỊNH HƯỚNG TRIỂN KHAI

1. Gắn kết chặt chẽ Phong trào với nhiệm vụ chuyển đổi số của với mỗi cơ quan, đơn vị trên địa bàn

Triển khai Phong trào “*Bình dân học vụ số*” phải bám sát các nhiệm vụ thực hiện mô hình điểm thúc đẩy triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW, Đề án số 06 và Đề án chuyển đổi số trong các cơ quan đảng; xác định thực hiện Phong trào là giải pháp trực tiếp nhằm tháo gỡ các điểm nghẽn về nhận thức, kỹ năng và hành vi của cán bộ, người dân trong quá trình chuyển đổi số. Việc tổ chức thực hiện cần hướng tới hỗ trợ người dân và cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hiệu quả các hệ thống, dịch vụ số, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành và phục vụ người dân trên môi trường số.

2. Tập trung triển khai thực hiện Phong trào thực chất, cụ thể đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của địa phương

Trọng tâm triển khai Phong trào gắn trực tiếp với nhu cầu sử dụng dịch vụ số của người dân và yêu cầu thực thi công vụ của cán bộ, công chức trên môi trường số. Xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào của địa phương gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số cụ thể, trong đó xác định rõ đối tượng, nội dung, phương thức tổ chức thực hiện và kết quả đầu ra cần đạt được; bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, tránh tình trạng triển khai hình thức.

3. Tập trung phổ cập kỹ năng sử dụng các dịch vụ số thiết yếu, nhằm nâng cao năng lực thực hành và khả năng sử dụng hiệu quả các dịch vụ số phục vụ nhu cầu thiết yếu của người dân, như sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, khai thác các nền tảng và dịch vụ số phổ biến. Kết quả triển khai Phong trào phải được đánh giá thông qua mức độ tiếp cận, tần suất và hiệu quả sử dụng dịch vụ số của người dân trên địa bàn.

4. Phát huy vai trò nòng cốt của các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại cộng đồng

Tổ công nghệ số cộng đồng, học sinh, sinh viên, cơ sở giáo dục và các lực lượng tình nguyện cần được huy động mạnh mẽ tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân. Các lực lượng này đóng vai trò hỗ trợ trực tiếp tại cơ sở, hướng dẫn người dân học tập, thực hành và sử dụng dịch vụ số. Hoạt động phải được tổ chức bài bản, thường xuyên, gắn với nhiệm vụ chuyển đổi số của chính quyền cơ sở và được đánh giá trên cơ sở kết quả hỗ trợ thực tế và mức độ tham gia, sử dụng dịch vụ số của người dân.

5. Tăng cường quản lý, theo dõi và đánh giá kết quả thực hiện Phong trào dựa trên dữ liệu

Việc triển khai Phong trào cần gắn với khai thác hiệu quả nền tảng “*Bình dân học vụ số*”, ứng dụng VNeID và các nền tảng số liên quan để quản lý, thống kê và xác nhận kết quả. Đồng thời, xây dựng và áp dụng bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào thống nhất trên toàn phường, ưu tiên sử dụng

dữ liệu trích xuất từ hệ thống số, nâng cao tính minh bạch, giảm báo cáo thủ công và tạo cơ sở so sánh, đánh giá hiệu quả giữa các địa phương, cơ quan, đơn vị.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 23-KH/BCĐ ngày 13/10/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường; thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 22/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về “*Đẩy mạnh bồi dưỡng và đánh giá kiến thức, kỹ năng số đối với cán bộ, công chức, viên chức*” và các quy định liên quan về kỹ năng số; phát huy, nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay trong thực hiện Phong trào thời gian qua. Đặc biệt, tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Phát huy vai trò của nền tảng “*Bình dân học vụ số*”

a) Công an phường chủ trì:

- Phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai các ứng dụng trên nền tảng “*Bình dân học vụ số*” để phục vụ tối đa nhu cầu học tập số, quản lý và theo dõi kết quả thực hiện Phong trào trên địa bàn theo phân cấp, chức năng nhiệm vụ được giao; theo dõi, thống kê, tổng hợp và kết nối, liên thông dữ liệu với hệ thống VNeID để phục vụ việc xác thực người học, hiển thị kết quả học tập và phổ cập kỹ năng số (**theo Hướng dẫn của Bộ Công an**).

- Hướng dẫn khai thác, sử dụng nền tảng “*Bình dân học vụ số*” trong triển khai Phong trào và thúc đẩy “*học tập số*” trong toàn xã hội, làm cơ sở để phường tổ chức triển khai học tập trên nền tảng thuận lợi, hiệu quả và bảo đảm khai thác đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh (**theo Hướng dẫn của Bộ Công an**).

- Phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn sử dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học trên nền tảng “*Bình dân học vụ số*”; kết nối dữ liệu và hiển thị thông tin kết quả phổ cập kỹ năng số của người học (**theo Hướng dẫn của Bộ Công an**).

- Phối hợp với các đơn vị liên quan cập nhật, hoàn thiện và đưa vào nền tảng “*Bình dân học vụ số*” các khóa học chuyên đề về nhận diện và phòng tránh lừa đảo trực tuyến, tin nhắn rác, cuộc gọi mạo danh; bảo vệ thông tin cá nhân, quyền riêng tư trên không gian mạng; ứng xử văn hóa, văn minh trên mạng xã hội; nhận diện thông tin xấu, độc (**theo Hướng dẫn của Bộ Công an**).

b) Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo:

- Hướng dẫn, triển khai chương trình “*Bình dân học vụ AI*” và đôn đốc việc cập nhật, ứng dụng hệ thống các bài giảng phổ cập kỹ năng số trên nền tảng “*Bình dân học vụ số*” đã ban hành theo Quyết định số 522/QĐ-BGDĐT ngày 10/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, tập trung vào kỹ năng thực hành và sử dụng các dịch vụ số thiết yếu trong công việc và đời sống (**theo Hướng dẫn của ngành Giáo dục**).

- Hướng dẫn sử dụng bộ công cụ đánh giá kiến thức, kỹ năng số, gắn với các bài giảng đã công bố; phù hợp với hướng dẫn đánh giá, xác nhận hoàn thành mức độ phổ cập kỹ năng số (ban hành theo Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ Khoa học và Công nghệ) và điều kiện triển khai tại các cơ quan, đơn vị **(theo Hướng dẫn của ngành Giáo dục)**.

c) Các phòng, ban tổ chức triển khai việc học tập, đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số dựa trên hệ thống bài giảng, công cụ đánh giá kiến thức, kỹ năng số đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng, thẩm định và đưa lên nền tảng “*Bình dân học vụ số*”. Việc tham gia học tập trong khuôn khổ Phong trào trên nền tảng là bắt buộc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực nhà nước, đồng thời khuyến khích người lao động trong doanh nghiệp và người dân tham gia. Các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm theo dõi tiến độ học tập của từng nhóm đối tượng, cập nhật kết quả học tập trên nền tảng và sử dụng dữ liệu này làm căn cứ đánh giá kết quả triển khai Phong trào tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Triển khai, thực hiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào

a) Ban Xây dựng đảng Đảng ủy phường chủ trì, phối hợp triển khai việc áp dụng Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “*Bình dân học vụ số*” theo yêu cầu của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy; đồng thời, theo dõi, thu thập dữ liệu và tổng hợp kết quả theo Bộ chỉ số, tích hợp vào hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết của Trung ương, hệ thống thông tin Tuyên giáo và Dân vận. Việc đánh giá phải ưu tiên sử dụng dữ liệu trích xuất từ các nền tảng số **(theo Hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)**.

b) Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai Phong trào gắn với các chỉ số trong Bộ chỉ số; định kỳ cập nhật dữ liệu, minh chứng và kết quả thực hiện trên hệ thống theo dõi. Kết quả thực hiện Phong trào của địa phương được đánh giá trên cơ sở dữ liệu và minh chứng cụ thể.

3. Huy động các lực lượng trực tiếp triển khai Phong trào tại phường

Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo:

- Tổ chức củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng gắn chặt với nhiệm vụ chuyển đổi số của chính quyền, đặc biệt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và các điểm cung cấp dịch vụ công, dịch vụ số cho người dân. Hoạt động của Tổ cần thường xuyên, có kế hoạch cụ thể, xác định rõ nội dung hỗ trợ, đối tượng ưu tiên và chỉ tiêu thực hiện; tập trung hướng dẫn người dân học tập trên nền tảng “*Bình dân học vụ số*”, thực hành các thao tác sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu. Mỗi hoạt động hỗ trợ cần được ghi nhận thông qua danh sách người được hỗ trợ, nhật ký hoạt động hoặc dữ liệu trên các nền tảng số, làm căn cứ theo dõi và đánh giá hiệu quả hoạt động của Tổ **(thường xuyên)**.

- Tiếp tục huy động sự tham gia của các cơ sở giáo dục tổ chức các lớp phổ cập kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp và cán bộ tại cơ sở; khuyến khích, phát huy trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục trong việc bố trí giảng viên, sinh viên tham gia trực tiếp các hoạt động phổ cập tại cộng đồng. Việc huy động cần gắn với kế hoạch cụ thể, có phân công trách nhiệm rõ ràng giữa nhà trường và chính quyền địa phương; khuyến khích học sinh, sinh viên trở thành “đại sứ số”, tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng. Kết quả phổ cập kỹ năng số do các cơ sở giáo dục và lực lượng học sinh, sinh viên tham gia cần được tổng hợp, ghi nhận và sử dụng làm căn cứ đánh giá hiệu quả triển khai Phong trào tại địa phương **(thường xuyên)**.

- Chú trọng nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn; trên cơ sở các tài liệu, bài giảng chung của Phong trào, chủ động phát triển các tài liệu, bài giảng phiên bản đơn giản; phối hợp với doanh nghiệp, các tổ chức tài trợ, hỗ trợ thiết bị cho người dân, bảo đảm phương châm “*không ai bị bỏ lại phía sau*” trong tiến trình chuyển đổi số **(thường xuyên)**.

4. Kiểm tra, giám sát và công khai kết quả thực hiện Phong trào

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy:

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai Phong trào trong phạm vi quản lý; định kỳ rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và kết quả phổ cập kỹ năng số của các nhóm đối tượng. Việc kiểm tra không dừng lại ở việc xác nhận số lớp tập huấn hoặc số hoạt động của tổ chức, cần tập trung vào kết quả thực tế như mức độ tham gia học tập trên nền tảng “*Bình dân học vụ số*”, số người được ghi nhận trên VNeID, khả năng sử dụng dịch vụ số của người dân.

- Kết quả kiểm tra, giám sát được sử dụng làm căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị trong triển khai Phong trào; đồng thời làm cơ sở biểu dương, khen thưởng các mô hình hiệu quả và kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện triển khai hình thức, chạy theo thành tích.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Phong trào được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; lồng ghép với các chương trình, đề án, nhiệm vụ chuyển đổi số có liên quan.

2. Khuyến khích huy động các nguồn lực xã hội hóa, sự tham gia, hỗ trợ của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường

a) Theo phân công, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch trong ngành, lĩnh vực được giao; kịp thời chỉ đạo xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

b) Tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo các chủ trương, cơ chế và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai Kế hoạch; kịp thời báo cáo những vấn đề phát sinh và đề xuất biện pháp xử lý.

c) Chỉ đạo cơ quan, đơn vị mình công tác và các cơ quan, tổ dân phố được phân công phụ trách tổ chức thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm về kết quả triển khai Phong trào trong phạm vi được giao.

2. Ban Xây dựng đảng Đảng ủy

a) Phối hợp hướng dẫn, đẩy mạnh tuyên truyền về Phong trào; tăng thời lượng đăng tin bài về các mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương điển hình “*đại sứ số*” trong triển khai Phong trào; lan tỏa kết quả triển khai Phong trào trên Hệ thống thông tin Tuyên giáo và Dân vận; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phường tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến từng đối tượng đặc thù.

b) Chủ trì tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch; kịp thời báo cáo và đề xuất với Ban Chỉ đạo các vấn đề phát sinh để xem xét, chỉ đạo.

c) Chủ trì tham mưu tổng kết 02 năm triển khai thực hiện Phong trào; biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong triển khai Phong trào.

d) Triển khai Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào “*Bình dân học vụ số*” theo hướng dẫn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

e) Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ việc triển khai Phong trào của phường; lấy kết quả đánh giá làm căn cứ xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ và đề xuất khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

3. Ủy ban nhân dân phường, các cơ quan, đơn vị liên quan

a) Tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch; xây dựng kế hoạch thực hiện trong phạm vi quản lý, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này và thường xuyên cập nhật dữ liệu, kết quả thực hiện theo yêu cầu của hệ thống theo dõi.

c) Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ để thực hiện Phong trào.

d) Lồng ghép thực hiện Phong trào “*Bình dân học vụ số*” vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số do cơ quan, đơn vị chủ trì.

e) Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về kết quả triển khai Phong trào của đơn vị; đưa kết quả triển khai Phong trào vào nội dung kiểm điểm tập thể, cá nhân cuối năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh Phong trào “*Bình dân học vụ số*”./.

Nơi nhận:

- BCD về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Tỉnh ủy (b/c);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy (b/c);
- Các đ/c UV BTV ĐU;
- Các đ/c thành viên BCD;
- UBND phường;
- MTTQ và các hội, đoàn thể phường;
- Các phòng, ban, đơn vị phường;
- Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy;
- LĐ, CV VPĐU;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

BÍ THƯ ĐẢNG ỦY

kiêm

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO



Nguyễn Hữu Khúc